

Số: 18 /KH-MNHP

Phú Lợi, ngày 31 tháng 01 năm 2020

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN
TRƯỜNG MẦM NON HOA PHƯỢNG
GIAI ĐOẠN 2019-2025

Căn cứ Kế hoạch số 3214/KH-UBND ngày 03/7/2019 của UBND tỉnh Bình Dương về Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Phát triển GDMN giai đoạn 2018-2025”;

Căn cứ Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 10/9/2019 của UBND thành phố Thủ Dầu Một về Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Phát triển GDMN giai đoạn 2019-2025”;

Căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị; Trường MN Hoa Phượng xây dựng chiến lược phát GDMN tại đơn vị giai đoạn 2019-2025 như sau:

I/ SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1- Đặc điểm tình hình:

Trường mầm non Hoa Phượng nằm trên giao lộ đường Lê Thị Trung và Trịnh Hoài Đức thuộc khu phố 4, phường Phú Lợi, Thành phố Thủ Dầu Một - tỉnh Bình Dương.

Trường Mầm non Hoa Phượng được thành lập từ năm 1991. Trong nhiều năm qua tập thể CBGVNV nhà trường luôn phấn đấu không ngừng vượt qua mọi khó khăn, từng bước đi lên và ngày càng đạt được nhiều thành tích cao trong các phong trào thi đua do các ban ngành, đoàn thể phát động.

Tổng diện tích toàn trường 3.046 m². Năm học 2009-2010 trường được xây dựng mới, tổng số 16 phòng học, 2 phòng chức năng, khu vực hiệu bộ: 6 phòng, 01 nhà bếp, trường có tường rào bao quanh và sân chơi cho các cháu, khuôn viên trường thoáng mát, có đủ đồ chơi ngoài trời, hoa kiểng được sắp xếp và bố trí phù hợp với đặc điểm lứa tuổi mầm non.

Trường luôn được sự quan tâm của cấp Ủy Đảng, chính quyền địa phương, lãnh đạo ngành và sự nhiệt tình ủng hộ của phụ huynh học sinh trong mọi hoạt

động. Bên cạnh đó là sự nỗ lực và đoàn kết giúp đỡ nhau của tập thể CBGV-CNV để thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các cháu. Nhiều năm qua trường đã không ngừng phấn đấu về mọi mặt và luôn giữ vững danh hiệu trường mầm non đạt chuẩn quốc gia (mức độ 1 vào tháng 03/2013) và được Sở GD&ĐT tỉnh Bình Dương công nhận trường đạt tiêu chuẩn chất lượng dự cấp độ 3 (Tháng 04/2017).

Qua nhiều năm tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên đã nỗ lực hết mình để có được một số kết quả khá khả quan. Nhà trường đang từng bước ổn định, phát triển bền vững và ngày càng trưởng thành, trường đã giữ vững, đang phấn đấu và sẽ trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của các bậc phụ huynh và trẻ. Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đoạn 2019-2025, nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của hiệu trưởng nhà trường và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Trường mầm non Hoa Phượng quyết tâm xây dựng một ngôi trường luôn ổn định về số lượng, đảm bảo về chất lượng và có uy tín cao.

2- Môi trường bên trong:

2.1 Điểm mạnh:

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường: 49, trong đó: BGH: 03, GV: 32, nhân viên: 14 (01 kế toán kiêm Văn thư, 01 Y tế kiêm thủ quỹ, 02 bảo vệ, 8 Cấp dưỡng và 02 phục vụ)

- Trình độ chuyên môn: 100% đạt chuẩn và trên chuẩn, trong đó có 24/32 trên chuẩn đạt 75% (10 đại học, 14 cao đẳng).

- Công tác tổ chức quản lý của BGH: Có kế hoạch trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng

chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

***Chất lượng học sinh:**

- **Năm 2019 – 2020:** Số lượng

+ Nhà trẻ thực hiện 03 nhóm lớp với:

. 60/60 trẻ đạt: 100% kế hoạch

. 60/297 trẻ đạt: 20,20% độ tuổi.

+ Mẫu giáo: Thực hiện với 12 lớp

. 355 trẻ đạt: 100% kế hoạch

. 355/1.422 trẻ đạt 24.96% độ tuổi.

. Trong đó: 4 lớp 5 tuổi với 137/579 trẻ đạt 23.66% độ tuổi

***Cơ sở vật chất:**

- Phòng học: 15 phòng.

- Phòng y tế : 01

- Phòng hội đồng: 01

- Phòng điều hành: 03 (phòng HT, PHT)

- Có 20 máy vi tính và đã được kết nối Internet.

- Cơ sở vật chất bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại.

- Thành tích chính: Đã khẳng định được vị trí trong ngành giáo dục, được học sinh và phụ huynh học sinh tin cậy. Năm học 2018- 2019 Trường đạt danh hiệu tập thể Lao động sắc xuất.

2.2. Điểm hạn chế:

- *Tổ chức quản lý của Ban giám hiệu:*

+ Đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên đôi lúc còn mang tính động viên.

+ Phó Hiệu trưởng chuyên môn đôi lúc chưa có giải pháp, nội dung bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên kịp thời nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trẻ.

+ ***Đội ngũ giáo viên, công nhân viên:***

Một số ít giáo viên chưa thực sự đầu tư trong soạn giảng, chuẩn bị đồ dùng dạy học đôi lúc chưa phong phú; đôi lúc chưa khai thác và sử dụng hết hiệu quả của đồ dùng; chọn hình thức chưa sáng tạo, linh hoạt, lôi cuốn trẻ vào hoạt động...

- **Cơ sở vật chất:** Sân trường hẹp so với số lượng trẻ nên việc bố trí, sắp xếp đồ chơi ngoài trời theo từng khu vực phát triển vận động gặp nhiều khó khăn.

3. Môi trường bên ngoài:

3.1. Thời cơ:

Trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo Đảng, Chính quyền địa phương, sự đồng thuận của tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên, sự tin nhiệm của học sinh và phụ huynh học sinh. Đội ngũ cán bộ, giáo viên đạt trình độ chuẩn 100%, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sự phạm khá tốt. Nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn và ngày càng tăng.

3.2. Thách thức:

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng chăm sóc - giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

II/ CÁC VẤN ĐỀ CHIẾN LƯỢC:

***Xác định các vấn đề ưu tiên:**

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá trẻ theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, lấy trẻ làm trung tâm trong tất cả các hoạt động.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Tăng cường công tác tham mưu đầu tư cơ sở vật chất.

- Thực hiện tốt công tác xã hội hoá giáo dục.

- Ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý.

III/ ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1/ Tâm nhìn, sứ mệnh và các giá trị:

- Tâm nhìn:

Trường là ngôi là thứ hai của trẻ, CBGVNV luôn tạo môi trường thân thiện, xanh – sạch – đẹp – an toàn cho trẻ; tạo uy tín cho phụ huynh và cộng đồng, chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc – giáo dục trẻ ngày càng được nâng cao. Là nơi đáng tin cậy cho tất cả các bậc phụ huynh, trẻ cảm thấy thoải mái khi đến trường. Một chiếc nôi rèn luyện để giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên.

- Sứ mệnh:

Tạo dựng được môi trường học tập nề nếp, có kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng để mỗi trẻ đều có cơ hội trải nghiệm được thế giới xung quanh và được phát triển toàn diện về mọi mặt.

- Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường:

Tình đoàn kết - Lòng nhân ái - Sự hợp tác - Tinh thần trách nhiệm - Tính trung thực.

Tiêu chí: Ngôi trường là nhà - cô giáo là mẹ - các cháu là con.

III/ MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG:

1. Mục tiêu chung:

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

2. Chỉ tiêu cụ thể:

2.1. Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp:

- Học sinh: 415 học sinh/15 nhóm lớp.
- 100% trẻ được ra lớp đúng độ tuổi.

2.2. Chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ:

- Chất lượng chăm sóc:

- Cùng cố hoạt động của **“Ban chăm sóc sức khỏe, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường”**.

- Xây dựng khẩu phần ăn cho trẻ đảm bảo các yêu cầu quy định về chất lượng. Cân đối các chất đảm bảo các yêu cầu về năng lượng phân phối cho các

bữa ăn và tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo cơ cấu đã quy định tại Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình GDMN. Trường sử dụng phần mềm hỗ trợ trong việc xây dựng thực đơn, điều tra khẩu phần. Cụ thể:

+ Nhà trẻ: Bữa sáng 10%-15%, bữa trưa: 30%-35%, bữa phụ 5%-10%, bữa chiều 25%-30%. Trong đó P: 13%-20%, L: 30%-40%, G: 47%-50%. Năng lượng chung trẻ nhà trẻ 01 ngày tại trường mầm non: 70%-80%.

+ Mẫu giáo: Bữa sáng 10%-15%, bữa trưa: 30%-35%, bữa phụ 5%-10%, bữa chiều 15%-20%. Trong đó P: 13%-20%, L: 25%-35%, G: 52%-60%. Năng lượng chung trẻ mẫu giáo 01 ngày tại trường mầm non: 60%-70%.

+ 100% nhóm lớp có bản tin tuyên truyền kiến thức cho các bậc cha mẹ có hình thức và nội dung phong phú, đúng yêu cầu.

- *Chất lượng giáo dục:*

+ 100% nhóm lớp thực hiện chương trình giáo dục mầm non theo Thông tư 28.

+ 100% giáo viên nắm được phương pháp giáo dục phù hợp từng độ tuổi, duy trì và phát huy hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép có hiệu quả các nội dung giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả, giáo dục tài nguyên môi trường biển, hải đảo và giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu vào chương trình GDMN.

+ 100% nhóm lớp thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”, trong đó tập trung nội dung trọng tâm “*Đổi mới việc tổ chức hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm*”.

+ 100% giáo viên xây dựng, khai thác hiệu quả môi trường giáo dục phát triển vận động; thực hiện tích hợp, lồng ghép với các hoạt động giáo dục khác trong ngày.

+ 80% giáo viên làm và sử dụng có hiệu quả ĐDDH- ĐC theo dạng mở.

+ 100% giáo viên đăng ký tham gia dạy tốt hàng tháng.

+ 80% giáo viên tham gia thi giáo viên dạy giỏi cơ sở.

- Tỷ lệ chuyên cần: nhà trẻ đạt: 85%

MG: Khối mầm, chồi: đạt 90%; Khối lá: 95% trở lên

- Tỷ lệ Bé ngoan đạt trên 90%

+ Giáo viên lồng ghép các kỹ năng sống cơ bản, mạnh dạn giao tiếp, ứng xử đúng mực vào các hoạt động chăm sóc - giáo dục hàng ngày cho trẻ. Trẻ tự tin, tích cực tham gia các hoạt động.

2.3. *Đội ngũ cán bộ, giáo viên:*

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, tốt trên 60%.

- 100% cán bộ, giáo viên sử dụng thành thạo máy tính, các phần mềm quy định: Cơ sở dữ liệu, Misa, Nutrikid...

- 80% số tiết dạy được sử dụng công nghệ thông tin.

- 100% cán bộ quản lý đạt trình độ trên chuẩn.

- 70% tổ chuyên môn có giáo viên đạt trình độ trên chuẩn.

2.4. *Cơ sở vật chất:*

Thường xuyên chăm sóc, trồng bổ sung các loại hoa, cây xanh, cây kiểng các bồn hoa sân trường; giáo viên các nhóm lớp tận dụng nhiều nguyên vật liệu phế thải để tạo các bồn hoa, chậu hoa trồng ở lan can, cửa sổ, nhà vệ sinh... đạt biệt chú trọng đến góc thiên nhiên của lớp nhằm tạo cơ hội cho trẻ được chăm sóc, trải nghiệm hàng ngày; khuôn viên nhà trường đảm bảo môi trường sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp – An toàn”.

Ngoài ra, trường còn tận dụng các khoảng không gian xung quanh để tạo khu vườn cổ tích, góc khéo tay (cho trẻ tô tượng), tạo khu vực chơi cát, nước, câu cá... tận dụng các hành lan, sân trường trang trí các trò chơi dân gian cho trẻ hoạt động. Tất cả không gian luôn được vệ sinh sạch sẽ hàng ngày, tạo không gian cho trẻ hoạt động tích cực.

2.5. *Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi:*

- 100% trẻ 5 tuổi trong địa bàn ra lớp, trẻ được chăm sóc-giáo dục và chuẩn bị tốt về thể lực sẵn sàng về tâm lý cho trẻ vào lớp 1.

- Nâng cao chất lượng chăm sóc - giáo dục trẻ theo bộ chuẩn phát triển cuối năm đạt 100% .

- Đảm bảo đủ 2 giáo viên/lớp và có đủ thiết bị dạy học theo thông tư 02/2010/TT-BGDĐT.

3. Phương châm hành động “*Chất lượng giáo dục là niềm tự hào của CBGVNV nhà trường*”

IV/ CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC:

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác chăm sóc - giáo dục trẻ:

Mục tiêu **giáo dục của mầm non** là giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách. Hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lý, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kỹ năng sống cần thiết phù hợp với lứa tuổi. khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng cho việc học tập ở các cấp học tiếp theo.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ:

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất đạo đức chính trị tốt; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, Tiếng Anh cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Người phụ trách: Hiệu trưởng, PHT, các tổ trưởng chuyên môn, GV gương mẫu, giàu kinh nghiệm.

3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục:

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài. Người phụ trách: Hiệu trưởng, PHT phụ trách cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục; kế toán.

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin:

Tiếp tục triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy. Thường xuyên cập nhật Website, thư viện điện tử, phần mềm cơ sở dữ liệu, Misa... của trường góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng CNTT để tổ chức các hoạt động chăm sóc – giáo dục trẻ đều lòng

ghép sử dụng CNTT. Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng, tổ công tác công nghệ thông tin.

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục:

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường; Quy chế hoạt động và Quy tắc ứng xử do tập thể CBGVNV xây dựng. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, NV kịp thời.

- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.

+ Nguồn lực tài chính: Ngân sách Nhà nước. Ngoài ngân sách “Tự công tác xã hội hoá, CMHS...”

+ Nguồn lực vật chất: Khuôn viên Nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình khác. Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy - học. Người phụ trách: BGH, BCH Công đoàn, Hội CMHS.

6. Xây dựng thương hiệu:

- Nâng cao chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ và tạo niềm tin, sự tin nhiệm của phụ huynh và xã hội đối với Nhà trường.

- Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, CNV, trẻ và CMHS.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường.

V/ TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH:

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, CMHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức:

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

- Giai đoạn 1: Từ năm 2019 – 2021

+ Triển khai chiến lược đến toàn thể cán bộ, giáo viên, báo cáo lên các cơ quan quản lý xin ý kiến chỉ đạo.

+ Xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung.

+ Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: 78% giáo viên đạt trình độ Cao đẳng trở lên.

+ Đánh giá Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non: 80% xếp loại khá trở lên.

+ Đăng ký Trường đạt chuẩn mức độ 2 và kiểm định chất lượng mức độ 3 (Đánh giá ngoài).

- Giai đoạn 2: Từ năm 2022 – 2025

+ Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: 95% giáo viên đạt trình độ Cao đẳng trở lên.

+ Đánh giá Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non: 85% xếp loại khá trở lên.

Duy trì các tiêu chuẩn, thành tích đạt được, khắc phục những hạn chế nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ ngày càng cao hơn.

4. Đối với Hiệu trưởng: Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, CNV nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

5. Đối với các Phó Hiệu trưởng: Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch.

6. Đối với các tổ trưởng chuyên môn: Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên: Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

V/ KẾT LUẬN – KIẾN NGHỊ:

Thực hiện kế hoạch chiến lược giai đoạn 2019-2025, trường Mầm non Hoa Phượng có nhiều cơ hội, song không ít những khó khăn và thách thức. Việc xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2019-2025 là tâm huyết và trí tuệ của cả tập thể nhằm phấn đấu xây dựng và phát triển nhà trường ngày càng đạt chất lượng cao hơn, tạo niềm tin cho trẻ, cho phụ huynh, nhân dân và Cấp ủy, Chính quyền địa phương. Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2019-2025 là văn bản định hướng cho sự phát triển của nhà trường, trên cơ sở đó từng cá nhân trong xây dựng, điều chỉnh kế hoạch phù hợp với sự phát triển chung nhà trường.

Nhà trường kính đề nghị Chính quyền địa phương, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Dầu Một quan tâm đầu tư kinh phí theo lộ trình để xây dựng cơ sở vật chất. Các bậc phụ huynh học sinh quan tâm và tạo điều kiện tốt nhất cả về vật chất và tinh thần để con em được vui chơi, sinh hoạt trong một môi trường “Thoáng mát – An toàn – Sạch đẹp – Thân thiện”. Hàng năm, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thủ Dầu Một quan tâm và chỉ đạo giúp đỡ nhà trường trong việc thực hiện chuyên môn, điều động bố trí giáo viên, nhân viên hợp lý đảm bảo cả số lượng và chất lượng.

Trên đây là kế hoạch chiến lược giai đoạn 2019-2025 của trường Mầm non Hoa Phượng. Đề nghị các bộ phận, các cá nhân trong nhà trường thực hiện nghiêm túc, hiệu quả./.

Nơi nhận:
- Phòng GDĐT;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

DUYỆT CỦA PHÒNG GD-ĐT THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....